

Số:3775/QĐ-UBND

Cần Thơ, ngày 02 tháng 11 năm 2022

QUYẾT ĐỊNH

**Về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền
giải quyết của Sở Giao thông vận tải**

CHỦ TỊCH ỦY BAN NHÂN DÂN THÀNH PHỐ CẦN THƠ

*Căn cứ Luật Tổ chức chính quyền địa phương ngày 19 tháng 6 năm 2015;
Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật Tổ chức Chính phủ và Luật Tổ chức
chính quyền địa phương ngày 22 tháng 11 năm 2019;*

*Căn cứ Nghị định số 63/2010/NĐ-CP ngày 08 tháng 6 năm 2010 của
Chính phủ về kiểm soát thủ tục hành chính; Nghị định số 92/2017/NĐ-CP ngày
07 tháng 8 năm 2017 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị
định liên quan đến kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Thông tư số 02/2017/TT-VPCP ngày 31 tháng 10 năm 2017 của
Văn phòng Chính phủ hướng dẫn về nghiệp vụ kiểm soát thủ tục hành chính;*

*Căn cứ Quyết định số 1336/QĐ-BGTVT ngày 11 tháng 10 năm 2022 của Bộ
Giao thông vận tải về việc công bố thủ tục hành chính được sửa đổi, bổ sung
lĩnh vực đường thủy nội địa thuộc phạm vi chức năng quản lý của Bộ Giao
thông vận tải;*

Theo đề nghị của Giám đốc Sở Giao thông vận tải.

QUYẾT ĐỊNH:

Điều 1. Công bố kèm theo Quyết định này Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải (*Danh mục đính kèm*).

Điều 2. Quyết định này có hiệu lực thi hành kể từ ngày ký, đồng thời bãi bỏ Quyết định số 2961/QĐ-UBND ngày 13 tháng 11 năm 2018 của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố về việc công bố Danh mục thủ tục hành chính thuộc thẩm quyền giải quyết của Sở Giao thông vận tải.

Điều 3. Chánh Văn phòng Ủy ban nhân dân thành phố, Giám đốc Sở Giao thông vận tải và các tổ chức, cá nhân có liên quan chịu trách nhiệm thi hành Quyết định này. /.

Nơi nhận:

- Như Điều 3;
- Cục KSTTHC, VPCP;
- UBND TP (1C);
- VP UBND TP (2C,3BDG);
- Sở Thông tin và Truyền thông;
- Công TTĐT thành phố;
- Lưu: VT.PM. *ln*

**KT.CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH**



Nguyễn Ngọc Hè



**DANH MỤC THỦ TỤC HÀNH CHÍNH THUỘC THẨM QUYỀN
GIẢI QUYẾT CỦA SỞ GIAO THÔNG VẬN TẢI**

*(Kèm theo Quyết định số 3775/QĐ-UBND ngày 02 tháng 11 năm 2022
của Chủ tịch Ủy ban nhân dân thành phố Cần Thơ)*

TT	Tên thủ tục hành chính	Thời gian giải quyết	Địa điểm thực hiện	Phí, lệ phí (nếu có)	Căn cứ pháp lý
Lĩnh vực Đường thủy nội địa					
1	Cấp Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	Trong thời hạn không quá 10 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ	Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ (số 01B Ngô Hữu Hạnh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ)	Không	<ul style="list-style-type: none">- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ quy định điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa.- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của các nghị định quy định về điều kiện đầu tư, kinh doanh trong lĩnh vực đường thủy nội địa.- Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ sửa đổi, bổ sung một số điều của Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ và Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của

					Chính phủ.
2	Cấp lại Giấy chứng nhận cơ sở đủ Điều kiện kinh doanh dịch vụ đào tạo tạo thuyền viên, người lái phương tiện thủy nội địa	<p>- Đối với trường hợp cấp lại khi Giấy chứng nhận bị mất, bị hỏng: trong thời hạn 05 ngày làm việc kể từ ngày nhận được văn bản đề nghị của cơ sở đào tạo.</p> <p>- Đối với trường hợp cấp lại Giấy chứng nhận khi thay đổi địa chỉ hoặc loại cơ sở đào tạo: trong thời hạn không quá 07 ngày làm việc kể từ ngày nhận được hồ sơ hợp lệ.</p>	Sở Giao thông vận tải thành phố Cần Thơ (số 01B Ngô Hữu Hạnh, phường Tân An, quận Ninh Kiều, thành phố Cần Thơ)	Không	<p>- Nghị định số 78/2016/NĐ-CP ngày 01 tháng 7 năm 2016 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 128/2018/NĐ-CP ngày 24 tháng 9 năm 2018 của Chính phủ.</p> <p>- Nghị định số 54/2022/NĐ-CP ngày 22 tháng 8 năm 2022 của Chính phủ.</p>